TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày: 05 - 9 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Võ Thành Tâm – Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản thị trấn Núi Sập.

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt – Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Thoại Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 16-8-2023 đối với:

Các bị cáo:

1. Thái Phú V, sinh ngày 29 tháng 02 năm 2004 tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T và bà Huỳnh Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 - 4 - 2023 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh A. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Duy T1 (tên gọi khác: T2), sinh ngày 02-4-2003 tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Trần Thị Hoàng C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01-4-2023 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh A. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Hữu T4, sinh ngày 17-5-2007; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Phạm Hữu T4: Ông Phạm Văn Dũng E, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bà Trần Thị Hoàng C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 18-3-2023, Thái Phú V, Nguyễn Duy T1 đang ở nhà của Hồ Quốc H1 (T5) tại khóm Đ, thị trấn núi S, huyện T thì Nguyễn Gia L điều khiển xe mô tô loại xe Wave không rõ biển số đến cho V biết nhóm của Bùi Nguyễn H2, Nguyễn Đ đang đá bóng bên sân Thái H3 (do trước đây nhóm của V bị nhóm này đuổi chém). Sau khi nghe, V rủ T1 cùng đi chém lại nhóm của Đ để trả thù, T1 đồng ý. Sau đó, T1 đến khu vực đất trống cặp nhà của H1 lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 80cm đưa cho V giữ, còn T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE màu đỏ (không rõ biển số) chở V đến khu vực trước sân bóng Thái H3 ngồi đợi. Cùng lúc này, Trần Văn L1 điều khiển xe mô tô chở Hồ P, Phạm Hữu T4 ngang qua, nghĩ là Đ nên T1 kêu V lên xe đuổi theo đến khu vực cây xăng T7 ở khóm T, thị trấn N thấy T4 dừng xe, V đuổi theo chém, khi T4 bỏ chạy bị vấp ngã ngửa, V cầm dao đã chuẩn bị trước đó chém nhiều nhát trúng vào hai bàn chân của T4. Chém xong, V lên xe mô tô Tường chờ sẵn điều khiển chở V đến ấp E, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ ném bỏ hung khí ven đường. Cơ quan điều

tra tổ chức tìm kiếm, nhưng không tìm thấy. Riêng T4 được Lắm đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện S điều trị đến ngày 24-3-2023 ra viện.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đĩa CD nhãn hiệu DVD chứa dữ liệu hình ảnh Thái Phú V sử dụng hung khí chém Phạm Hữu T4 và Nguyễn Duy T1 ngồi trên xe mô tô vào ngày 18/3/2023.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/23/KLTTCT-TTPY ngày 28/5/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y đối với Phạm Hữu T4 sinh năm 2007, xác định:

- Các kết quả chính:

+ Sẹo mặt lòng từ đốt bàn ngón I đến mặt lưng đốt 1 ngón V bàn chân phải kích thước (14 x 0,2)cm, bờ sắc gọn, hồng hơi lõm, có khâu. Gây gãy xương dạng vát đầu gần đốt 1 ngón V bàn chân phải, đứt toàn bộ gân gấp bàn chân phải, đã phẫu thuật nắn chỉnh xương khâu vết thương cầm máu: tỷ lệ là 10%.

+ Sẹo mặt trong đốt bàn ngón I bàn chân trái kích thước (1,5 x 0,1)cm, bờ sắc gọn, hồng, hơi lõm, có khâu: tỷ lệ là 01%.

+ Sẹo mặt lòng đốt bàn ngón qua kẻ ngón I – II đến mặt trong đốt bàn ngón I bàn chân trái kích thước (07 x 0,1)cm, bờ sắc gọn, hồng, hơi lõm: tỷ lệ là 02%.

+ Sẹo mặt lưng đến mặt lòng đốt bàn phía ngón V bàn chân trái kích thước (12 x 0,3)cm, bờ sắc gọn, màu hồng, hơi lõm: tỷ lệ là 02%.

Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 14%. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 11-5-2023, T4 đã nhận 12.000.000 đồng do ông Nguyễn Văn T6, bà Huỳnh Thị H (cha của T1, mẹ của V) bồi thường, T4 không yêu cầu thêm.

Tại cơ quan điều tra,

Bị cáo V khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 18-3-2023 bị cáo rủ bị cáo T1 cầm theo dao tự chế chém bị hại Phạm Hữu T4 12 nhát gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

Bị cáo T1 khai nhận: Bị cáo điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) chở bị cáo V chém bị hại Phạm Hữu T4 12 nhát gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

Bị hại Phạm Hữu T4 khai nhận: Anh không quen biết và không có mâu thuẫn gì với bị cáo V, T1. Vào khoảng 16 giờ ngày 18-3-2023 bị cáo V, T1 cầm theo dao tự chế chém anh 12 nhát gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hiện gia đình bị cáo V, T1 đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho anh xong, anh không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, anh yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị H khai nhận: Bà là mẹ ruột của bị cáo V, bà có bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại là 6.000.000 đồng. Đây là tiền của bà cho bị cáo V bồi thường để khắc phục hậu quả, bà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên cho bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hoàng C khai nhận: Bà là mẹ ruột của bị cáo T1, bà có cho bị cáo T1 số tiền 6.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, bà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên cho bà.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKSTS-HS ngày 26-7-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố các bị cáo Thái Phú V, Nguyễn Duy T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận về hành vi các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố.

Bị hại Phạm Hữu T4 khai nhận: Vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án; anh đã nhận số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự từ gia đình bị cáo V, T1 nên không yêu cầu bồi thường gì thêm; về trách nhiệm hình sự, anh xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Hữu T4 – Ông Phạm Văn Dũng E khai nhận: Ông là cha ruột của bị hại, ông thống nhất với toàn bộ lời khai của bị hại; không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự; về trách nhiệm hình sự, ông xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị H khai nhận: Bà là mẹ ruột của bị cáo V, bà vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hoài C1 khai nhận: Bà là mẹ ruột của bị cáo T1, bà vẫn giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo V từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù và bị cáo T1 từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 01-4-2023.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD nhãn hiệu DVD chứa dữ liệu hình ảnh Thái Phú V sử dụng hung khí chém Phạm Hữu T4 và Nguyễn Duy T1 ngồi trên xe mô tô vào ngày 18/3/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đặt ra xem xét.

Các bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, các bị cáo không tranh luận bào chữa.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị H, bà Trần Thị Hoàng C không tranh luận.

Bị cáo V nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

Bị cáo T1 nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định pháp y về thương tích, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 18-3-2023 tại khóm Đ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang; bị cáo T1 điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) chở bị cáo V cầm theo dao tự chế dài khoảng 80cm chém anh Phạm Hữu T4 12 nhát với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định pháp y về thương tích là 14%, các bị cáo sử dụng hung khí chém Phạm Hữu T4 vào ngày 18-3-2023 bị camera ghi lại, Cơ quan điều tra đã thu giữ đoạn video này. Các bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ do giữa các bị cáo và anh T4 không có mâu thuẫn gì với nhau. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, mặc khác còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đây là loại tội phạm mà nhân dân bức xúc và lên án. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực, nhận thức được việc dùng hung khí sắc bén tấn công bị hại là hành vi nguy hiểm đến sức khoẻ của bị hại. Mặc khác, giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng do ý thức xem thường pháp luật mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; các bị cáo có tác động gia đình để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Qua diễn biến của vụ án cho thấy bị cáo V, T1 có vai trò như nhau; bị cáo V là người rủ bị cáo T1, bị cáo T1 đồng ý điều khiển xe chở bị cáo V và đưa dao tự chế của bị cáo cho bị cáo V.

[4.4] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Với tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 (một) đĩa CD nhãn hiệu DVD chứa dữ liệu hình ảnh Thái Phú V sử dụng hung khí chém Phạm Hữu T4 và Nguyễn Duy T1 ngồi trên xe mô tô vào ngày 18/3/2023. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cùng các bị cáo, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Do các bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phân tích về tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Thái Phú V, Nguyễn Duy T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thái Phú V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2023.

2. Về vật chứng của vụ án:

Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa CD nhãn hiệu DVD chứa dữ liệu hình ảnh Thái Phú V sử dụng hung khí chém Phạm Hữu T4 và Nguyễn Duy T1 ngồi trên xe mô tô vào ngày 18/3/2023 (Bút lục số: 60).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo V, T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THAHS huyện Thoại Sơn;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Bé Thi